

QUY CHẾ THI THPT QUỐC GIA VÀ XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2018

I. CÁC VĂN BẢN ĐÃ BAN HÀNH

- 1) Công văn số 4462/BGDĐT-QLCL ngày 25/9/2017 về việc tổ chức kỳ thi THPT quốc gia và tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy từ năm 2018 (CV 4462).
- 2) Quy chế thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 01 năm 2017 và được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 04/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (QC Thi).
- 3) Công văn số 991/BGDĐT-QLCL ngày 15 tháng 3 năm 2018 về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT năm 2018 (CV 991).

II. MỘT SỐ ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ THI THPT QUỐC GIA VÀ XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THPT.

1. Mục đích sửa đổi, bổ sung QC

- Phù hợp hơn với các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, quy định của Pháp luật; đảm bảo công bằng hơn về quyền lợi hợp pháp của các đối tượng thuộc diện chính sách trong xét công nhận tốt nghiệp THPT.
- Đơn giản hơn về mặt thủ tục, phù hợp với cải cách hành chính, tạo thuận lợi hơn cho thí sinh đăng ký và tham dự thi Kỳ thi THPT quốc gia;
- Đảm bảo công bằng, khách quan hơn trong chấm thi;
Ngoài ra, sửa đổi một số cụm từ để đảm bảo chính xác về mặt thuật ngữ và phù hợp với thực tế.

2. Một số điểm sửa đổi cần lưu ý

1) Thí sinh tự do không đủ điều kiện dự thi năm trước do xếp loại hạnh kiểm yếu không cần **“phải được UBND cấp xã nơi cư trú xác nhận không vi phạm pháp luật”** như quy định của năm 2017. Tuy nhiên, trên phiếu đăng ký dự thi cần có xác nhận về nhân thân của Công an xã/phường nơi cư trú.

2) Thí sinh tự do **không phải nộp Giấy khai sinh trong Hồ sơ đăng ký dự thi**

3) (Bổ sung nội dung điểm b khoản 3 Điều 13):
Thí sinh tự do **đã tốt nghiệp trung cấp, chưa có bằng tốt nghiệp THPT và không có học bạ THPT hoặc học bạ GDTX cấp THPT** đăng ký dự thi để lấy kết quả xét tuyển vào đại học, xét tuyển vào cao đẳng, trung cấp có nhóm ngành đào tạo giáo viên **phải học và được công nhận đã hoàn thành các môn văn hóa trung học phổ thông theo quy định.**

4) Chấm thi bài thi tự luận: Bài thi được chấm theo thang điểm 10, **tổng điểm toàn bài được làm tròn đến 2 chữ số thập phân** (năm 2017 làm tròn đến 0,25).

5) Sửa đổi, bổ sung quy định về xử lý vi phạm tại khoản 6 điều 49 nhằm thay thế quy định chưa hợp hiến:

“Tước quyền vào học ở các trường ngay trong năm đó và tước quyền tham dự kỳ thi trong hai năm tiếp theo” được thay bằng quy định **“Huỷ kết quả thi và lập hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định của pháp luật đối với những thí sinh vi phạm một trong các lỗi”**

- a) Giả mạo hồ sơ để hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích;
- b) Sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp;
- c) Để người khác dự thi thay, làm bài thay dưới mọi hình thức;
- d) Có hành động gây rối, phá hoại kỳ thi; hành hung cán bộ hoặc thí sinh khác;
- e) Sử dụng Giấy chứng nhận kết quả thi không hợp pháp."

6) Bổ sung quy định liên quan đến kinh phí cho cán bộ của các trường ĐH, CĐ về coi thi tại địa phương tại khoản 2 Điều 53 cho phù hợp với phương thức tổ chức Kỳ thi THPT quốc gia:

“Kinh phí cho cán bộ, giảng viên các đại học, học viện, các trường đại học, cao đẳng được Bộ Giáo dục và Đào tạo điều động về địa phương tham gia tổ chức thi do địa phương chi trả theo quy định hiện hành.”

III. MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý TRONG CÔNG TÁC TỔ CHỨC THI

1. Phương thức tổ chức thi (Không thay đổi so với năm 2017)

- Giữ ổn định phương thức tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia từ năm 2018 đến năm 2020 như năm 2017; kết quả của Kỳ thi được sử dụng để xét công nhận tốt nghiệp THPT và làm căn cứ cho các trường ĐH; trường CĐ, TC có nhóm ngành đào tạo giáo viên xét tuyển sinh.
- Kỳ thi được tổ chức theo mô hình Cụm thi: Mỗi địa phương tổ chức 1 cụm thi do Sở GDĐT chủ trì; Bộ GDĐT điều động các trường ĐH, CĐ về địa phương phối hợp tổ chức thi.

2. Môn thi/ Bài thi (Không thay đổi so với năm 2017)

- 5 bài thi, gồm 3 bài thi độc lập: **Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ** và 2 bài thi tổ hợp: **KHTN** (tổ hợp các môn **Vật lí, Hóa học, Sinh học**); và **KHXH** (tổ hợp các môn **Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân** đối với thí sinh học chương trình **Giáo dục THPT**; tổ hợp các môn **Lịch sử, Địa lí** đối với thí sinh học chương trình **GDTX cấp THPT**).
- Để xét công nhận tốt nghiệp THPT, thí sinh học chương trình Giáo dục **THPT** phải dự thi **4 bài thi**, gồm 3 bài thi độc lập là **Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ** và **1 trong 2 bài thi tổ hợp** do thí sinh tự chọn; thí sinh học chương trình **GDTX cấp THPT** phải dự thi **3 bài thi**, gồm 2 bài thi độc lập là **Toán, Ngữ văn** và **1 trong 2 bài thi tổ hợp** do thí sinh tự chọn. **Thí sinh được đăng ký chọn dự thi cả 2 bài thi tổ hợp**, điểm bài thi tổ hợp nào cao hơn sẽ được chọn để tính điểm xét công nhận tốt nghiệp THPT. **Lưu ý: thí sinh đã đăng ký dự thi cả 2 bài thi tổ hợp thì bắt buộc phải thi cả 2 bài thi này; nếu thí sinh bỏ 1 trong 2 bài thi sẽ bị coi là dự thi không đủ số bài thi và không được xét công nhận tốt nghiệp THPT.**

3. Lịch thi

Ngày	Buổi	Bài thi/ Môn thi thành phần của bài thi tổ hợp		Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
24/6/2018	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi				
	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót thông tin ĐKDT (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi				
25/6/2018	SÁNG	Ngữ văn		120 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
	CHIỀU	Toán		90 phút	14 giờ 20	14 giờ 30
26/6/2018	SÁNG	Bài thi KHTN	Vật lí	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Hóa học	50 phút	08 giờ 30	08 giờ 35
			Sinh học	50 phút	09 giờ 30	09 giờ 35
	CHIỀU	Ngoại ngữ		60 phút	14 giờ 20	14 giờ 30
27/6/2018	SÁNG	Bài thi KHXH	Lịch sử	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Địa lí	50 phút	08 giờ 30	08 giờ 35
			Giáo dục công dân	50 phút	09 giờ 30	09 giờ 35
	CHIỀU	Dự phòng				

4. Các mốc thời gian chuẩn bị và triển khai công tác tổ chức Kỳ thi (Phụ lục I - Công văn số 991)

- Có 30 đầu việc đã được lập lịch công tác tại PL I – CV 991. Lịch công tác từ ngày 1/4 đến 23/6 năm 2018 không thay đổi so với năm 2017.
 - **Thời gian đăng ký dự thi 1-20/4 năm 2018**, hoàn thành nhập thông tin đăng ký dự thi và in thông tin ĐKDT để thí sinh xác nhận trước 25/4/2018
 - **Lịch thi được thực hiện từ 24/6 đến 27/6**
 - Mốc thời gian thực hiện các công việc tiếp theo được lùi đi 3 ngày so với năm 2017
- Chi tiết Lịch công tác tổ chức thi tại Phụ lục I – CV 991 – Đề nghị các đơn vị thực hiện công việc đúng tiến độ theo kế hoạch.

5. Một số nội dung sửa đổi, bổ sung trong Hướng dẫn thực hiện quy chế năm 2018

5.1. Đăng ký dự thi (Phụ lục II CV 991)

a) Điểm tiếp nhận hồ sơ

- Điểm tiếp nhận hồ sơ ĐKDT: **Trường THPT, trung tâm GDTX; các điểm tiếp nhận hồ sơ ĐKDT cho thí sinh tự do do Sở GDĐT quy định;**
- **Sở GDĐT cấp tài khoản cho các điểm tiếp nhận để sử dụng Hệ thống PM Quản lý thi THPT QG;**

b) Đăng ký dự thi: ĐKDT + ĐKXT

Thời gian: 1-20/4/2018

Mẫu Phiếu ĐKDT: Bổ sung môn GDCD ở mục bảo lưu KQ

Quy định bảo lưu kết quả thi để xét công nhận tốt nghiệp như sau:

- TS được bảo lưu điểm thi của bài thi Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ, KHTN, KHXH và bảo lưu điểm thi của từng môn thi thành phần trong bài thi tổ hợp nếu bài thi, môn thi đạt từ 5,0 điểm (theo thang điểm 10) trở lên.
- Chỉ bảo lưu kết quả toàn bài thi tổ hợp nếu điểm toàn bài đạt từ 5,0 điểm (theo thang điểm 10) trở lên và điểm các môn thi thành phần trong bài thi đều lớn hơn 1,0 điểm (theo thang điểm 10);
- Khi đăng ký bảo lưu điểm bài thi tổ hợp nào, thí sinh phải ghi đủ điểm của tất cả các môn thi thành phần của bài thi tổ hợp đó trong Phiếu ĐKDT.
- Điểm bảo lưu do Sở GDĐT địa phương nơi thí sinh đã dự thi Kỳ thi THPT quốc gia năm 2017 xác nhận.

ĐK miễn thi ngoại ngữ để xét công nhận tốt nghiệp

Bổ sung 1 loại chứng chỉ ngoại ngữ (Tiếng Trung Quốc) được xét miễn thi ngoại ngữ:

Chứng chỉ TOCFL (Test of Chinese as a Foreign Language) cấp độ 3

5.2. In sao đề thi

a) Đơn vị in sao

Hội đồng thi có trách nhiệm in sao đề thi của Kỳ thi cho tất cả các Điểm thi thuộc phạm vi quản lý. Tùy theo điều kiện thực tế, **Hội đồng thi có thể ký hợp đồng in sao đề thi với Hội đồng thi khác hoặc các trường ĐH có đủ điều kiện theo quy định nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm toàn bộ về việc in sao đề thi.**

b) In sao đề thi, đề thi dự phòng

Đóng gói đúng số lượng đề thi, đúng môn thi ghi ở phong bì chứa đề thi, đủ số lượng đề thi cho từng Điểm thi, từng phòng thi. **Mỗi môn thi ở Điểm thi phải có đề thi dự phòng cho ít nhất 02 phòng thi với số lượng tối đa (đối với đề thi trắc nghiệm phải có đủ tất cả các mã đề cho mỗi phòng thi), được đóng trong các bì riêng biệt rồi được đóng chung trong 01 bì đề có ghi rõ: “Đề thi dự phòng và các thông tin về bài thi, ngày thi, buổi thi”.** Sau khi đóng gói xong đề thi từng môn, từng bài thi, Trưởng Ban In sao đề thi quản lý các bì đề thi; kể cả các bản in thừa, in hỏng, mờ, xấu, rách, bản đã bị loại ra.

5.3. Coi thi (Phụ lục VII)

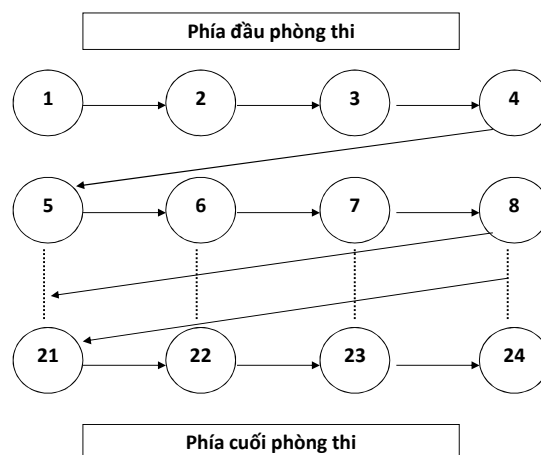
a) Quy trình coi thi trắc nghiệm

- **Bổ sung quy định về đóng gói phiếu trả lời trắc nghiệm:**

+ Phiếu TLTN phải đóng trong các túi đựng Phiếu TLTN được giữ nguyên niêm phong đến khi phát cho thí sinh tại phòng thi;

+ Hội đồng thi đóng gói, niêm phong các túi đựng Phiếu TLTN đến từng phòng thi với số lượng đủ cho số thí sinh trong phòng thi, ghi rõ số lượng phiếu, tên phòng thi, buổi thi ở bên ngoài túi; đồng thời, đóng gói, niêm phong các túi Phiếu TLTN với số lượng cần thiết để dự phòng cho mỗi Điểm thi, ghi rõ tên túi Phiếu TLTN dự phòng, số lượng phiếu, tên Điểm thi, buổi thi ở bên ngoài túi.

- Thống nhất quy định thứ tự phát đề thi trắc nghiệm



b) Coi thi bài thi tổ hợp

- Trong suốt thời gian thi bài thi tổ hợp, CBCT phải giám sát chặt chẽ, **không để thí sinh ghi chép các nội dung hoặc để lại các dấu hiệu liên quan đến bài thi, đề thi ra các giấy tờ, tài liệu, vật dụng... nào khác ngoài bài thi, giấy nháp (có chữ ký của cán bộ coi thi)**; phải kịp thời thu giữ các giấy tờ, tài liệu, vật dụng... này nếu phát hiện vi phạm.
- Thời gian chuẩn bị giữa 2 môn thi thành phần của bài thi tổ hợp là **10 phút** (năm 2017 là 20 phút), gồm thu đề thi, giấy nháp thi,... của môn thi trước (5 phút) và phát đề của môn thi sau (5 phút).

c) Thí sinh Kiểm tra tình trạng đề thi

Ngay sau khi phát đề cho thí sinh, CBCT yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi: **nếu thấy đề thi bị thiếu trang hoặc rách, nhòe, mờ, phải lập tức báo cho CBCT để kịp thời xử lý**; nếu không phát hiện hoặc để quá sau khi phát đề **10 phút** đối với bài thi **Toán, Ngoại ngữ, 05 phút** đối với bài thi **Ngữ văn** và các môn thi thành phần của **bài thi tổ hợp** mới báo cáo thì thí sinh phải tự chịu trách nhiệm. Tất cả những trường hợp phát sinh về đề thi, CBCT phải báo cáo cho Trưởng Điểm thi để báo cáo Trưởng Ban Coi thi ngay sau khi phát hiện (qua cán bộ giám sát thi)

d) Niêm phong túi bài thi (Quy định tại điểm a và b khoản 2 Phụ lục IV)

- Túi bài thi: bên ngoài túi bài thi phải ghi đầy đủ các thông tin sau: Hội đồng thi; Điểm thi; Phòng thi; Buổi thi (thời gian, ngày thi); Tên bài thi; Họ tên, chữ ký của 2 CBCT; **Họ tên, chữ ký của Trưởng Điểm thi và Phó Trưởng Điểm thi là cán bộ của trường ĐH, CĐ phối hợp.**
- Bàn giao bài thi: Khi bàn giao bài thi cho Trưởng Điểm thi, CBCT phải cùng thư ký kiểm đếm bài thi, niêm phong túi bài thi (**trên nhãn niêm phong phải có đủ chữ ký của 2 cán bộ coi thi và thư ký**) rồi **đóng dấu niêm phong túi bài thi** theo quy định.

đ) Bảo quản bài thi tại Điểm thi:

Bài thi phải được bảo quản **tại phòng cách biệt với các hoạt động khác**. Phòng bảo quản bài thi phải đảm bảo an ninh, an toàn, có đầy đủ phương tiện phòng chống cháy, nổ. **Thùng đựng bài thi phải đảm bảo chắc chắn, có khóa, niêm phong và phải được cán bộ công an giám sát 24 giờ/ngày**. Nếu có sự cố bất thường phải giữ nguyên hiện trường, lập biên bản, báo cáo Chủ tịch Hội đồng thi để xử lý kịp thời.

5.4. Chấm thi, chấm kiểm tra, chấm phúc khảo (Phụ lục V)

- a) Bổ sung quy định về phương thức đánh phách, cách ly cán bộ làm phách đối với bài thi bài thi tự luận: (được cụ thể hóa rõ thêm để thống nhất thực hiện đảm bảo nguyên tắc bảo mật)
- Phương thức đánh phách (đánh phách 1 vòng, đánh phách 2 vòng độc lập) do Chủ tịch hội đồng quyết định.
 - Số phách được sinh ngẫu nhiên từ phần mềm máy tính, đảm bảo mỗi bài thi (số báo danh) tương ứng duy nhất với 1 số phách.
 - Đối với phương thức đánh phách 2 vòng độc lập, phải đảm bảo **có 2 khóa phách do 2 lãnh đạo Ban Làm phách giữ**, mỗi người 1 khóa phách. **Số phách vòng 2 chỉ được sinh sau khi đã hoàn thành phách vòng 1** (bài thi đã được đánh phách, rọc phách và đóng trong túi có niêm phong, đầu phách đã được bảo mật)
 - Nếu sử dụng phương thức đánh **phách 1 vòng; Ban Làm phách phải được cách ly triệt để cho đến khi hoàn thành chấm bài thi tự luận.**
 - Nếu sử dụng phương thức đánh **phách 2 vòng độc lập; Ban Làm phách phải được cách ly trong thời gian làm phách**; cán bộ làm phách được chia thành 2 nhóm: **nhóm làm phách vòng 1 và nhóm làm phách vòng 2**, các nhóm làm việc độc lập và cách ly với nhau trong thời gian làm phách.

b) Chấm thi

- **Đối bài thi trắc nghiệm:**
- **Các tệp dữ liệu quét bài thi gốc** (kèm theo sổ báo danh, chưa kiểm dò, chưa sửa chữa, chưa chấm thi) được xuất từ phần mềm, đảm bảo cấu trúc và yêu cầu theo quy định của Bộ GDĐT, được ghi vào 02 đĩa CD giống nhau (gọi là đĩa CD1), dán niêm phong, có chữ ký của bộ phận giám sát; một đĩa giao cho Chủ tịch Hội đồng thi lưu giữ, một đĩa **gửi chuyên phát nhanh về Cục QLCL, chậm nhất ngày 04/7/2018**
- Các tệp: (a) **Biên bản sửa lỗi kỹ thuật các Phiếu TLTN;** (b) **Kết quả chấm thi chính thức của các bài thi trắc nghiệm** được ghi vào 02 đĩa CD giống nhau (gọi là đĩa CD2), dán niêm phong, có chữ ký của những cán bộ giám sát; một đĩa giao cho Chủ tịch Hội đồng thi lưu giữ, một đĩa gửi về **Cục QLCL trước ngày 07/7/2018.**

5.5. Hướng dẫn quy trình chấm bài thi trắc nghiệm (Đây là nội dung mới so với năm 2017- Chi tiết tại Phụ lục VI – Công văn 991)

Lưu ý tiến độ thời gian thực hiện:

- **Pha 2 Đọc ảnh (còn gọi là xử lý ảnh hay nhận dạng ảnh):** xuất dữ liệu quét báo cáo Bộ (CD1) **chậm nhất ngày 04/7/2018**
- **Pha 4 Chấm bài thi:** xuất kết quả (CD2) báo cáo Bộ **trước ngày 07/7/2018.**

Phần mềm chấm trắc nghiệm do Bộ cung cấp

5.6. Công bố kết quả thi

Hội đồng thi công bố kết quả thi vào ngày 11/7/2018

Trước khi công bố kết quả thi đề nghị Hội đồng phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đối soát dữ liệu kết quả thi để đảm bảo kết quả là chính xác và đầy đủ.

- + Hội đồng thi phối hợp với Trung tâm Khảo thí QG kiểm tra, đối soát kết quả chấm trắc nghiệm**
- + Hội đồng thi phối hợp với Phòng quản lý thi – Cục QLCL để kiểm tra, đối sánh dữ liệu kết quả thi được nhập lên Hệ thống QL thi THPT quốc gia**

Các công việc này phải hoàn thành chậm nhất ngày 10/7/2018

5.7. Xét công nhận tốt nghiệp

Nội dung công việc liên quan đến nhiệm vụ này không thay đổi so với năm 2017.

Lưu ý:

- Tiến độ thời gian (Phụ lục I – CV 991)**
- Thông tin xét công nhận tốt nghiệp phải được rà soát cẩn thận và duyệt (trên phần mềm), đảm bảo 100% thí sinh có đăng ký xét CNTT đã được duyệt trước khi thực hiện chạy chức năng xét CNTT trong phần mềm.**

5.8. Chế độ báo cáo

a) Chế độ báo cáo

Các sở GDĐT phải thực hiện chế độ báo cáo nghiêm túc, kịp thời, đúng biểu mẫu quy định; phải cập nhật đầy đủ số liệu của Kỳ thi và kiểm tra để đảm bảo chính xác trước khi báo cáo Bộ GDĐT.

b) Địa chỉ nhận báo cáo

Cục Quản lý chất lượng (QLCL), 35 Đại Cồ Việt,
Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội;

Email: qlthi@moet.gov.vn;

Điện thoại: (024).38683992 và (024).36231655.
